

Số: **20** /KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày **26** tháng 01 năm 2016

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 18/3/2013 của Chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường

Thực hiện Nghị quyết số 35/NQ - CP ngày 18 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; Quyết định số 1287/QĐ-TTg ngày 02/8/2013 của Thủ tướng chính phủ về việc phân công nhiệm vụ triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 18/3/2013 của Chính Phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU

- Ngăn ngừa, hạn chế và khắc phục cơ bản những vấn đề ô nhiễm môi trường, giảm thiểu suy thoái tài nguyên thiên nhiên, từng bước cải thiện chất lượng môi trường, nâng cao hiệu quả khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên, năng lực quản lý môi trường; chủ động phòng chống, khắc phục ô nhiễm và cải thiện môi trường.

- Giải quyết các vấn đề ô nhiễm môi trường, kiểm soát ô nhiễm ở các khu sản xuất công nghiệp, làng nghề, khu dân cư, đô thị và các khu vực khai thác và chế biến khoáng sản; xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; bảo vệ và cải thiện môi trường nông nghiệp nông thôn; bảo vệ môi trường và cảnh quan sinh thái các lưu vực sông trên địa bàn tỉnh; bảo vệ đa dạng sinh học.

- Đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội gắn liền với bảo vệ môi trường theo hướng phát triển bền vững; nâng cao năng lực thích nghi và ứng phó với biến đổi khí hậu; tăng cường năng lực giám sát và thông tin về chất lượng môi trường.

II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, khu, cụm công nghiệp; nâng cao chất lượng thẩm định yêu cầu bảo vệ môi trường trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển trên địa bàn tỉnh.

a) Công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường:

- Thường xuyên tổ chức và triển khai công tác kiểm tra, giám sát tình hình chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, đặc biệt đối với loại hình doanh nghiệp có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

- Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm, kiên quyết tạm đình chỉ hoạt động hoặc cấm hoạt động theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp vi phạm nghiêm trọng.

- Hàng năm, căn cứ kết quả thanh tra, kiểm tra gần nhất để ban hành và công khai thông tin các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành, các cấp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường.

b) Các khu, cụm công nghiệp:

- Ưu tiên đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường hiện hành tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Đối với các khu công nghiệp, cụm công nghiệp chưa đi vào hoạt động, phải hoàn thành hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường hiện hành trước khi tiến hành xây dựng các nhà máy, dự án.

- Ngoài ra, các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh phải đảm bảo thực hiện đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường được quy định tại Thông tư 35/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 06 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao.

c) Chấn chỉnh, nâng cao chất lượng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường và kiểm tra sau thẩm định:

- Rà soát, đánh giá năng lực thực hiện báo cáo đánh giá tác động môi trường của các đơn vị tư vấn theo quy định.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, xác nhận việc thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án; kiểm tra việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường sau khi phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Ưu tiên bố trí quỹ đất thoả đáng và quan tâm đầu tư xây dựng các công trình xử lý rác thải, nước thải, hạ tầng kỹ thuật về môi trường trong quy hoạch chi tiết.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các ngành trong quy hoạch và lựa chọn địa điểm thực hiện các dự án đầu tư.

2. Chú trọng bảo vệ môi trường trong hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản

a) Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu về các nguồn thải trong hoạt động khoáng sản làm cơ sở cho việc kiểm tra, giám sát nguồn thải, theo dõi diễn biến chất lượng các thành phần môi trường, đánh giá khả năng tiếp nhận nguồn thải phục vụ công tác quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

b) Công tác thanh tra, kiểm tra trong hoạt động khai thác khoáng sản:

Phối hợp các sở, ban, ngành và địa phương thường xuyên tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động, chấp hành pháp luật và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực khai thác, chế biến, vận chuyển khoáng sản. Đặc biệt tăng cường sự phối hợp giữa Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, UBND các huyện và Cảnh sát môi trường trong việc kiểm soát và ngăn chặn việc khai thác khoáng sản trái phép dẫn đến nhiều hệ lụy về tai biến môi trường và sự cố trong an toàn lao động.

c) Rà soát, hoàn thiện các quy định về ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác và chế biến khoáng sản:

- Rà soát lại và tính toán đầy đủ các hạng mục và chi phí thực hiện theo phương án cải tạo, phục hồi môi trường; làm rõ trách nhiệm cải tạo phục hồi môi trường của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh kiểm tra việc thực hiện công tác ký quỹ và cải tạo phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác và chế biến khoáng sản.

d) Ban hành quy chế bảo vệ môi trường trong hoạt động khai thác, vận chuyển và chế biến khoáng sản.

3. Tập trung khắc phục ô nhiễm, cải thiện môi trường nông thôn, làng nghề

3.1. Nông thôn

a) Tăng cường công tác kiểm soát việc sử dụng hoá chất trong sản xuất nông nghiệp; đẩy mạnh công tác thu gom, xử lý bao bì thuốc trừ dịch hại, phân bón, thức ăn chăn nuôi.

b) Tổ chức khoanh vùng các khu vực bị ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; cảnh báo và hướng dẫn các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu các nguy cơ ảnh hưởng tới sức khoẻ người dân tại khu vực này:

- Thực hiện các điều tra đánh giá để xác định các khu vực bị ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Tiến hành khoanh vùng, cảnh báo và hướng dẫn các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu nguy cơ ảnh hưởng tới sức khoẻ người dân tại các khu vực này.

- Rà soát kết quả thanh tra, kiểm tra để dự báo và có giải pháp xử lý kịp thời, hạn chế phát sinh các sự cố, điểm nóng gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng tại các khu vực nông thôn.

c) Xử lý tình trạng ô nhiễm môi trường do chất thải rắn khu vực nông thôn và hoạt động chăn nuôi tập trung gây ra:

- Hướng dẫn phân loại rác thải tại nguồn và phương pháp xử lý đơn giản đối với rác hữu cơ đã được phân loại để giảm thiểu phát thải và tận thu sản phẩm sau xử lý.

- Nâng cao năng lực trong công tác thu gom rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh, nghiên cứu thí điểm xây dựng mô hình quản lý, xử lý chất thải rắn nông thôn phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung xử lý đối với các điểm gây ô nhiễm môi trường ở các loại hình sản xuất nông nghiệp các khu vực nông thôn. Đẩy nhanh công tác đền bù, di dời cho các hộ gia đình ra khỏi khu vực ô nhiễm môi trường. Đôn đốc chủ đầu tư, xử lý, khắc phục ô nhiễm môi trường.

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các bãi xử lý chất thải rắn, ưu tiên các công nghệ xử lý tiên tiến.

d) Thực hiện lồng ghép có hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ môi trường gắn với việc thực hiện tiêu chí môi trường trong Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2020.

3.2. Làng nghề

- Kiểm tra và lập danh mục, phân loại và xếp hạng các loại hình và quy mô làng nghề cần được bảo tồn và phát triển. Xác định các loại hình và quy mô sản xuất làng nghề có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng cần loại bỏ khỏi khu vực dân cư, nông thôn.

- Điều tra đánh giá mức độ ô nhiễm đối với từng loại hình làng nghề để đưa ra lộ trình và phương án xử lý thích hợp.

- Rà soát, xây dựng và ban hành các quy định về bảo vệ môi trường vào các tiêu chí công nhận làng nghề; các hương ước, quy ước gắn với bảo vệ môi trường làng nghề.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát và áp dụng các biện pháp xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các đơn vị hoạt động dưới danh nghĩa làng nghề để gia công, sản xuất các sản phẩm gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

4. Tăng cường công tác bảo vệ môi trường tại thành phố, thị xã, thị trấn

a) Triển khai thực hiện các quy định cụ thể về bảo vệ môi trường tại các công trình xây dựng, các phương tiện vận chuyển vật liệu xây dựng; xây dựng cơ chế bồi thường thiệt hại do ô nhiễm môi trường trong hoạt động xây dựng.

b) Xây dựng quy hoạch hệ thống xử lý nước thải tập trung

Khai thác các nguồn đầu tư, hỗ trợ về kinh phí để thực hiện xây dựng và đưa vào hoạt động các hệ thống xử lý nước thải tập trung đối với thành phố Huế và các trung tâm thị xã, huyện.

c) Chất thải rắn

- Tập trung chỉ đạo thực hiện quy hoạch xử lý chất thải rắn, ưu tiên sử dụng công nghệ xử lý tiên tiến trong xử lý chất thải sinh hoạt.

- Giám sát chặt chẽ đối với các bãi rác đang hoạt động đảm bảo việc vận hành chôn lấp đúng quy định, nhằm hạn chế tối đa nguy cơ ô nhiễm môi trường.

d) Chất thải y tế

- Ưu tiên bố trí ngân sách đầu tư hệ thống xử lý chất thải rắn, lỏng đối với các Bệnh viện công lập đang hoạt động trên địa bàn tỉnh, đảm bảo xử lý chất thải y tế đạt quy chuẩn quy định.

- Đối với các loại hình cơ sở y tế như Bệnh viện tư nhân, các điểm khám chữa bệnh nhỏ lẻ phải xử lý chất thải đạt quy chuẩn môi trường.

- Đẩy nhanh tiến độ đưa các cơ sở đang nằm trong Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg ngày 22/4/2003 của Thủ tướng chính phủ ra khỏi danh sách cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

e) Xây dựng hạ tầng xử lý chất thải nguy hại đảm bảo năng lực để chủ động xử lý chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh.

f) Tăng cường năng lực quan trắc, giám sát chất lượng môi trường

- Căn cứ tình hình thực tế để điều chỉnh mạng lưới điểm quan trắc hợp lý, phục vụ công tác đánh giá chất lượng môi trường, dự báo điểm có nguy cơ suy thoái; đồng thời kiểm soát chặt chẽ công tác giám sát môi trường định kỳ tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề đảm bảo tần suất và tính chính xác của số liệu quan trắc.

- Tăng cường phối hợp, trao đổi số liệu với các tỉnh lân cận để khâu nối, và tổng hợp số liệu phục vụ công tác quản lý môi trường liên tỉnh.

g) Xây dựng cơ chế phối hợp hoạt động liên ngành để tăng cường hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất, chế biến, giao thông vận tải và xây dựng tại thành phố, thị xã, thị trấn.

5. Kiểm soát chặt chẽ hoạt động nhập khẩu phế liệu

- Triển khai đầy đủ các nội dung của Công ước Basel về kiểm soát chất thải xuyên biên giới và việc tiêu hủy chúng.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra hoạt động nhập khẩu phế liệu trên địa bàn.

6. Ngăn chặn có hiệu quả sự suy thoái của các hệ sinh thái, suy giảm các loài

- Xây dựng quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục hoàn thiện và tổ chức thực hiện cơ chế chi trả dịch vụ môi trường rừng, cơ chế tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích từ nguồn gen của tỉnh.

7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường

- Tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ quản lý môi trường, ưu tiên bố trí cán bộ phụ trách môi trường cho cấp huyện, xã và các cơ quan, đơn vị khác.

- Ưu tiên tăng phân bổ ngân sách từ nguồn vốn đầu tư phát triển cho bảo vệ môi trường; tăng dần tỷ lệ phân bổ cho hoạt động sự nghiệp môi trường theo tốc độ tăng trưởng kinh tế toàn tỉnh.

- Đẩy mạnh hoạt động điều tra, đề nghị truy tố tội phạm về môi trường.

- Tăng cường việc thẩm định, lựa chọn và chuyển giao các công nghệ đầu tư; hạn chế việc chuyển giao các công nghệ, phương tiện, thiết bị lạc hậu gây ô

nhiệm môi trường; ưu tiên các công nghệ thân thiện với môi trường đầu tư vào tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đẩy mạnh công tác lập và thực hiện quy hoạch, kế hoạch ngành, lĩnh vực và các dự án phát triển gắn với bảo vệ môi trường thông qua việc tăng cường sự phối hợp của các ngành, các cấp từ khâu lựa chọn, thẩm định, kiểm tra, kiểm soát về công tác bảo vệ môi trường trong quá trình triển khai.

- Đa dạng hoá các hình thức truyền thông về bảo vệ môi trường như: Tăng thời lượng đưa tin trên các phương tiện thông tin đại chúng, đưa các nội dung bảo vệ môi trường vào hệ thống giáo dục các cấp, xây dựng và phát triển các mô hình cộng đồng bảo vệ môi trường... hướng mọi người dân thực hiện nếp sống văn hoá thân thiện với môi trường, tự giác chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; tăng cường năng lực quản lý cho các cán bộ phụ trách môi trường cấp huyện, xã.

- Đẩy mạnh xã hội hoá hoạt động bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia nghiên cứu, áp dụng khoa học và công nghệ xử lý chất thải, sản xuất sạch, tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường, các mô hình phát triển kinh tế xanh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả để giải quyết các vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, cụ thể như sau:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.

- Phối hợp với Sở Nội vụ, UBND các huyện, thành phố, thị xã rà soát, kiện toàn và tập huấn, đào tạo tăng cường năng lực tổ chức quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường từ cấp tỉnh đến cấp huyện, xã.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, cơ quan thông tin đại chúng và UBND các huyện, thành phố, thị xã thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường cho các cơ quan, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện yêu cầu bảo vệ môi trường khi triển khai việc lựa chọn địa điểm. Nâng cao chất lượng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường và kiểm tra sau thẩm định.

- Chủ trì phối hợp các cơ quan chức năng liên quan tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh; đặc biệt chú trọng đến các cơ sở gây ô nhiễm

môi trường nghiêm trọng, các cơ sở sản xuất phát sinh nhiều chất thải; quản lý hướng dẫn, chỉ đạo các hoạt động bảo vệ môi trường theo chức năng nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và công khai danh mục các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp các cấp, các ngành thực hiện xử lý hoặc đôn đốc xử lý các điểm tồn lưu hoá chất bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Quan tâm lồng ghép các yêu cầu bảo vệ môi trường trong lập, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và dự án phát triển của tỉnh trong thời gian tới.

- Tham mưu hỗ trợ làng nghề được công nhận, huy động vốn đầu tư nâng cấp hạ tầng và các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường.

- Tham mưu tăng đầu tư từ nguồn vốn đầu tư phát triển cho hoạt động bảo vệ môi trường.

- Trong hoạt động xúc tiến đầu tư cần lưu ý ưu tiên các dự án có công nghệ tiên tiến, công nghệ sạch, thân thiện với môi trường.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì tham mưu bố trí nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường hàng năm nhằm đảm bảo cho các đơn vị liên quan hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng kinh phí sự nghiệp cho hoạt động bảo vệ môi trường theo đúng quy định tại Thông tư liên tịch số 45/2010/TTLT-BTC-BTNMT ngày 30/3/2010 của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc quản lý kinh phí sự nghiệp môi trường.

- Đánh giá thực trạng, đề xuất kế hoạch tăng dần tỷ lệ phân bổ ngân sách cho hoạt động sự nghiệp môi trường theo tốc độ tăng trưởng kinh tế.

4. Sở Xây dựng

- Phối hợp với các ngành, các địa phương liên quan hướng dẫn việc thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng, xây dựng kết cấu hạ tầng cấp nước, thoát nước khu vực đô thị; chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu, các công trình về xử lý chất thải rắn thông thường và nước thải sinh hoạt tại các đô thị; khu dân cư nông thôn tập trung.

- Hướng dẫn, chỉ đạo đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường trong quy hoạch xây dựng đô thị, khu dân cư, khu dịch vụ tập trung, khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

5. Sở Y tế

- Chỉ đạo các Bệnh viện, các cơ sở y tế thu gom, xử lý nước thải và vận hành thường xuyên, đạt tiêu chuẩn môi trường; bố trí thiết bị chuyên dụng để phân loại bệnh phẩm, rác thải y tế tại nguồn; xử lý, tiêu huỷ bệnh phẩm, rác thải

y tế, thuốc hết hạn sử dụng đạt tiêu chuẩn môi trường; các cơ sở chiếu xạ, dụng cụ thiết bị y tế có sử dụng chất phóng xạ phải đáp ứng các yêu cầu về an toàn hạt nhân và an toàn bức xạ.

- Chỉ đạo công tác bảo vệ môi trường trong lĩnh vực khám chữa bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh và hoạt động mai táng.

- Tiếp tục triển khai, chỉ đạo Bệnh viện đa khoa các huyện, thành phố, thị xã thực hiện xử lý ô nhiễm môi trường để đưa ra khỏi danh sách các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ sạch, thân thiện với môi trường, công nghệ xử lý chất thải... vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ cũng như các hoạt động khác; chủ trì nghiên cứu các công nghệ tái chế, tái sử dụng chất thải nhằm đáp ứng mục tiêu phát triển bền vững.

7. Công an tỉnh

- Thực hiện đúng quy định về hoạt động tổ chức, nắm tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường; tổ chức các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm và các vi phạm pháp luật về môi trường.

- Thông qua công tác đấu tranh, xử lý, phát hiện nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm và các vi phạm pháp luật về môi trường, đề xuất, kiến nghị với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền kế hoạch chấn chỉnh, khắc phục, phòng ngừa, xử lý có hiệu quả.

- Thực hiện công tác tiếp nhận, xử lý và giải quyết theo thẩm quyền các vụ việc vi phạm pháp luật về môi trường do các cơ quan, tổ chức và nhân dân cung cấp.

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật về phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường.

8. Sở Công Thương

Tăng cường công tác kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh hoá chất, phân bón hoá học, thuốc bảo vệ thực vật; kiểm soát ô nhiễm môi trường đối với hoạt động trong cụm, khu công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, đồng thời có biện pháp để tăng cường công tác bảo vệ môi trường đối với các hoạt động sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, chợ và các khu thương mại.

9. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Hướng dẫn, chỉ đạo các hoạt động bảo vệ môi trường trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, hướng dẫn xử lý và tiêu huỷ các chất thải trong hoạt động nông nghiệp.

- Đôn đốc, chỉ đạo đẩy mạnh công tác thu gom, xử lý bao bì thuốc trừ dịch hại, phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, chất thải trong nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản; hoá chất bảo vệ thực vật nhập lậu, hết hạn sử dụng.

- Kiểm soát, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường do hoạt động chăn nuôi tập trung, giết mổ tập trung, nuôi trồng thủy sản tập trung, sản xuất chế biến trong lĩnh vực nông, lâm, thủy, hải sản.

- Tăng cường kiểm tra các hoạt động bảo vệ môi trường trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; hướng dẫn xử lý và tiêu huỷ các chất thải trong hoạt động nông nghiệp.

10. Ban Quản lý Khu kinh tế Chân Mây – Lăng Cô; Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc việc chấp hành công tác bảo vệ môi trường của các tổ chức, cá nhân đầu tư vào khu kinh tế và các khu công nghiệp.

- Thực hiện quan trắc, giám sát môi trường, kiểm soát ô nhiễm môi trường khu kinh tế và các khu công nghiệp; hướng dẫn, chỉ đạo các tổ chức, cá nhân đầu tư vào khu kinh tế và các khu công nghiệp thực hiện nghiêm các nội dung đã cam kết trong báo cáo đánh giá tác động môi trường về đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng.

11. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo các cơ quan, báo chí tăng cường công tác tuyên truyền về pháp luật bảo vệ môi trường, đưa tin các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Xây dựng chuyên mục về bảo vệ môi trường và cung cấp thông tin trên cổng thông tin điện tử Thừa Thiên Huế.

- Xây dựng các nội dung, ấn phẩm tuyên truyền về pháp luật bảo vệ môi trường đến tận người dân thông qua hệ thống đài truyền thanh cơ sở.

12. Đài Phát thanh Truyền hình Thừa Thiên Huế, Báo Thừa Thiên Huế

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của nhà nước về bảo vệ môi trường và tầm quan trọng của công tác bảo vệ môi trường; nêu gương những tổ chức, cá nhân làm tốt công tác bảo vệ môi trường, đồng thời công khai đưa tin những hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

13. Các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh

Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động các thành viên và nhân dân tăng cường giữ gìn vệ sinh môi trường, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên và đa dạng sinh học; giám sát việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

14. Chủ đầu tư dự án, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và cộng đồng dân cư

- Các chủ đầu tư dự án, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ nghiêm túc tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường; chú trọng đầu tư xây dựng, vận hành hệ thống xử lý chất thải đạt quy chuẩn môi trường; các cơ

sở nằm trong danh sách cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng phải hoàn thành kế hoạch xử lý triệt để theo đúng tiến độ đề ra.

- Cộng đồng dân cư tích cực tham gia các phong trào bảo vệ môi trường, thực hiện xã hội hoá công tác bảo vệ môi trường, giám sát việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường của các tổ chức, cá nhân; phát hiện và thông tin cho chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng có thẩm quyền để kịp thời kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

15. UBND các huyện, thành phố, thị xã

- Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường tại cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong hoạt động khai thác, vận chuyển và chế biến khoáng sản.

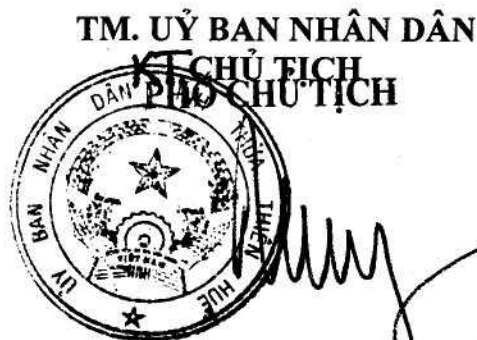
- Kiểm tra, nâng cao chất lượng thẩm định cam kết bảo vệ môi trường và công tác xác nhận hoàn thành việc thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường trong giai đoạn vận hành.

- Có trách nhiệm phối hợp chỉ đạo, thực hiện tốt các nội dung liên quan đến địa phương trong Kế hoạch hành động của tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 18/3/2013 của Chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong lĩnh vực môi trường trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Tổng cục Môi trường;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Website tỉnh, Báo TTH, Đài PTTH TTH;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, TN.



Nguyễn Dung